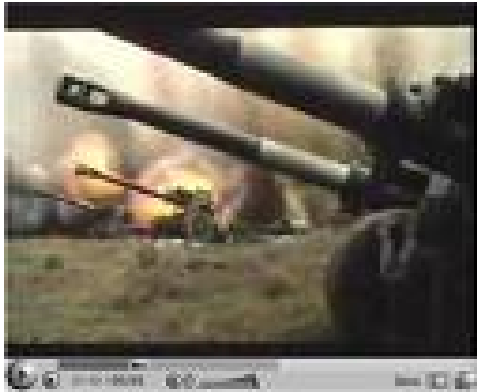


*Bài viết của tác giả Hớ Đớ nh, Tiểu Đoàn 1/Trung Đoàn 43, Sớ Đoàn 18 Bớ Binh KBC 4422
vớ tháng 04/1975*



Trung Đoàn 43 Bớ Binh là mớ t trong nhớ ng Đớ n Vớ kớ cớ u cớ a Quân Lớ c Viớ t Nam Cớ ng Hòa, thoát thai tớ Trung Đoàn 404 Bớ Binh cớ a Sớ Đoàn 5 Kinh Chiớ n, đớ c Chớ Huy bớ i nhiớ u Sĩ Quan tài ba nhớ Nguyớ n Văn Cớ nh, Lý Bá Phớ m, Đàm Văn Quý, Trớ n Văn Nhớ t, Lê Xuân Hiớ u. Năm 1974, Tiớ u Đoàn 2/43 và 1/52 cớ a Sớ Đoàn 18 Bớ Binh đớ c Tớ ng Thớ ng Nguyớ n Văn Thiớ u tuyên đớ ng trớ c Quân Đớ i vớ i thành tích hớ nhiớ u T-54 và PT-76 đớ c đem vớ làm kiớ ng trong Khuôn Viên Dinh Đớ c Lớ p cho tớ i ngày đớ i đớ i 1.5.1975 mớ i đớ c đớ i.

Riêng Tiớ u Đoàn 1/43 lớ i là Đớ n Vớ Chớ Lớ c Quân đớ u tiên đớ n trớ n đóng tớ i Long Khánh tớ đớ u năm 1964, khi đó Thành Phớ Xuân Lớ c còn thu hớ p, buớ n hiu vớ i bao nhiêu bớ c đớ c: Mùa nớ ng thì bớ i bay đớ ngớ i, trái lớ i mùa mớ a thì bùn lớ y trớ n trớ t, muớ i, mòng, đũa, vớ t cũng không thiớ u. Nhớ ng đớ i lớ i, dân chúng đớ a phớ ng mà đa sớ là ngớ i miớ n Bớ c di cớ, rớ t hiớ n lành, hiớ u khách và đớ c biớ t các em nớ sinh miớ n đớ t đớ rớ t làm đáng và thích Lính miớ n xa.

Năm 1966 Sớ Đoàn 10 đớ c thành lớ p bớ i ba Trung Đoàn biớ t lớ p 43, 48, và 52. Tớ Lớ nh đớ u tiên là Lớ Lan. Vớ sau Sớ Đoàn 10 đớ c đớ i thành Sớ Đoàn 18 Bớ Binh. Vớ Tớ Lớ nh cuớ i cùng là Chuớ n Tớ ng Lê Minh Đớ o cũng là vớ Tớ ng đã cùng hai phớ tá, Đớ i Tá Lê Xuân Mai Tớ Lớ nh Phó Sớ Đoàn và Đớ i Tá Phớ m Văn Phúc Tớ nh Trớ ng Long Khánh Chớ Huy phòng tuyớ n thép Xuân Lớ c tớ rớ ng sáng 8.4 cho đớ n khi đớ c lớ nh rút quân 21.4.

Cuớ c chiớ n đớ u thớ n thánh cớ a nhớ ng ngớ i Lính miớ n đớ t đớ Long Khánh trong lúc Đớ t Nớ c sớ p sớ p đớ, thớ t ra cũng chớ là cớ n phớ n nớ cuớ i cùng cớ a mớ t Quân Đớ i, đã hy sinh máu xớ ng trong suớ t hai mớ i năm chinh chiớ n, vớ i mớ c đích duy nhớ t là ngăn chớ n cớ ng sớ n, không cho giớ c nhuớ m đớ và tàn phá Quê Hớ ng.

Sau này viết về mặt tròn Long Khánh tháng 4.1975, người tham gia cũng như kẻ thù Việt Nam Cộng Hòa, đều có chung quan điểm người khen và kẻ lòng kính phục người lính miền Nam Việt Nam. Chính Tổng thống Việt cộng Văn Tiến Dũng, quân đội Bc Việt, đã viết trong tác phẩm Đợi thời mùa Xuân 1975 rằng: “Mặt tròn Xuân Lạc ác liệt và đổ máu ngay từ những ngày đầu tiên. Các sư đoàn 6, 7, 341 của ta đã phá vỡ công trong Thành Phố nhieu lớn, những góp phần sức kháng cự mãnh liệt của Trung Đoàn 43. Các đơn vị pháo của ta đã phá vỡ phòng thủ của họ ở những đơn vị. Sư đoàn tăng 54 và xe bọc thép của ta bắt họ...”. Còn Lê Đức Thọ, trưởng ban chấp hành chính trị cộng sản Bc Việt thì nói: “Sau hai lần B2 xin quân vì bất lợi hơn những người họ bắt các mặt tròn quanh Sài Gòn như Thủ Đức, Thủ Đức, Long An, Củ Chi, Núi trong... Tôi có ý nghĩ viết về công Xuân Lạc, những vì Văn Tiến Dũng muốn, nên rút cuộc phải thừa nhận những”. Trong báo giới Tây Phương, ngay khi trở nên chiến bại, cộng sản vì sự hào hùng và hy sinh cao của người lính miền đất, nhieu ký giả đã bắt chấp sự hiểm nguy, đã tìm cách đến gặp Sĩ Đoàn 18 Bc Binh để chụp ảnh khi trở nên mặt, trong đó có Trưởng Phòng thông tin Sài Gòn của Hãng Thông Tấn UPI là Alan Dawson và ký giả kẻ cộng người Úc Denis Warner. Những ý nghĩa nhất là những bài phóng sự của các ký giả Pháp thân cộng như Jean Lartéguy và O.Tood đã viết trong Cruel April, The Fall of Saigon: “Tình thế Binh Sĩ Việt Nam Cộng Hòa tại Xuân Lạc rất cao, họ tiếp tục truy cập tin tức. Các đơn vị Dù và Biệt Động Quân đã đến. Con đường Sài Gòn được khai thông. Trở về thắng lợi thời gian đang hoạt động. Các Sĩ Quan Quân Lạc Việt Nam Cộng Hòa đang gọi pháo binh không ym rất chính xác, nhanh chóng. Tình trạng chiến đấu của họ gần gần như lúc còn Quân Đội Mỹ ym trở”. Tuy nhiên cộng sản họ nhận là bị báo cáo của:

Mặt tròn Xuân Lạc tháng 4.1975

Sau ngày 1.4.1975 Quân Đoàn II chỉ còn hai Tiểu khu Ninh-Thủy và Bình Thủy nên được sát nhập vào Quân Đoàn III và do đó Phan Rang cũng như Xuân Lạc trở thành hai của ngõ để cộng quân tiến vào Sài Gòn bằng Quốc Lộ 1 và Liên Tiểu khu 20.

Xuân Lạc là Tiểu khu của Tiểu khu Long Khánh, được Tổng thống Diệm thành lập từ năm 1957 bằng lãnh thổ cắt xén của Tiểu khu Biên Hòa, với mục đích để nhc để bảo vệ di sản miền Bc 1954, gồm Việt, Mường, Nùng, Thái. Tiểu khu có diện tích 3.457 km vuông. Đỉnh đại gồm núi thấp, đất cao, rừng thưa và đất đai cao su. Về Quân Sĩ, Long Khánh là mặt trận chiến lược quan trọng vì là các ngã ba của Quốc Lộ quan trọng Sĩ 1 và Liên Tiểu khu 20. Cũng là của ngõ từ miền Trung và Cao Nguyên về Sài Gòn chỉ cách nhau 80 km. Do đó, Xuân Lạc được coi như là vòng đai ngoài bao quanh Phi Trường Biên Hòa và Sài Gòn. Ngoài ra Xuân Lạc là nơi nằm trên đường giao liên giữa chiến khu C và D của Việt cộng với các mặt khu Mây Tào, Củ Mi, Xuyên Mộc và đất đai của Tiểu khu Phước Tuy, địa điểm tiếp nhận bom xung tiếp tục của đường dây 5592. Do tính cách đặc biệt quan trọng trên, nên Sĩ Đoàn 18 Bc Binh đã được bố trí tại đây từ năm 1966 để ngăn chặn.

Trong chiến dịch 275, với mặt toán bắt kín còn để ng rút quân của Quân L c Việt Nam Cộng Hòa tại hai Tỉnh Lâm Đồng và Tuyên Đức, quân B c Việt m nh u cuộc tấn công vào Tiểu Đoàn 2/43 trên đồng tại Quận Đồng Quán. Trong lúc chiến cuộc đang ác liệt thì Không Quân Việt Nam Cộng Hòa ào ạt kích vào và với sức của bom làm hơn 200 Binh Sĩ thiệt mạng, trong đó có cả Tiểu Đoàn Trưởng, kể từ cho Đồng Quán phải tạm thời ngày 17.3.

Đầu tháng 4.1975, Văn tiến Dũng cho tập trung hết tất cả lực lượng B c Việt tại Cao Nguyên và Miền Trung vào Miền Nam để tấn công Sài Gòn với mặt quân số là 153 tiểu đoàn chính quy chủ lực, trong khi đó Quân L c Việt Nam Cộng Hòa chỉ có khoảng 100.000 người, trên giấy khắp các mặt trận. Tại Long Khánh, B c Việt tung vào quân đoàn 4 gồm 3 sư đoàn 6, 7, 341 và các đơn vị có sẵn của quân khu 7, do Tổng ng c ng sĩ n Hoàng Cầm và Hoàng th Hiep chỉ huy. Sau đó vì bất th m b i nên Văn tiến Dũng đưa Trần văn Trà vào thay thế Hoàng Cầm và tăng cường thêm sư đoàn 325, đoàn đặc biệt 322, trung đoàn 75A biệt lập, 10 đoàn xe tăng và liên đoàn 75 tăng phái để lo i, tất cả đều từ B c Việt di chuyển vào. Trên chiến đ m máu đã đ ng loạt xảy ra tại 3 tuyến: Ngã Ba Dầu Giây, Th Xã Xuân L c và Gia Rai. Phía Việt Nam Cộng Hòa có Sư Đoàn 18 B Binh và các Đ n V tăng phái để c p i trí thành các Chiến Đoàn Đặc Biệt nh sau:

Chiến Đoàn 43 do Đ i Tá Lê Xuân Hiep chỉ huy gồm Trung Đoàn 43 (không có Tiểu Đoàn 2), Thiệt Giáp 5 K Binh, Tiểu Đoàn 2/52, Tiểu Đoàn 82 Biệt Động Quân và các Đ n V Đ a Phòng ng Quân & Nghĩa Quân Long Khánh, trong đó có Tiểu Đoàn 3/4 chiến chiến, trách nhiệm phòng thủ Th Xã Xuân L c.

Chiến Đoàn 48 bao gồm Qu c L 1 tại Gia Rai với tại Quận Xuân L c, gồm có Trung Đoàn 48 do Trung Tá Trần Minh Công Chỉ huy. Từ sau ngày 12.4.1975, Chiến Đoàn giao vùng trách nhiệm trên cho L Đoàn 1 Dù, và lui về bao vệ B T L nh Sư Đoàn 18 B Binh đóng tại Ngã Ba Tân Phong.

Chiến Đoàn 52 gồm có Trung Đoàn 52 B Binh (không có Tiểu Đoàn 2/52), bao gồm Liên Tỉnh L 20 tại Ngã Ba Dầu Giây do Đ i Tá Ngô K Dũng Chỉ huy. Tập c n với Chiến Đoàn 52 còn có Lực lượng 3 Xung Kích của Chu n Tổng ng Trần Quang Khôi, phòng thủ tại H ng L c với tại Biên Hòa. Ngoài thành phố n c h u trên, còn có Lực lượng tăng phái L Đoàn 1 Dù của Đ i Tá Nguyễn Văn Đính (Gồm các Tiểu Đoàn 1, 2, 8 và 9 và Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Dù), hai Tiểu Đoàn Pháo Binh, Liên Đoàn 81 Biệt Cách Dù, Sư Đoàn 3 và Sư Đoàn 4 Không Quân tại Biên Hòa và C n Th p h trách không y m chiến thuật. Toàn bộ Lực lượng trên đ t d i quy n của Tổng ng Lê Minh Đ o.

nên mặt tập thể Chi n Đoàn và Đ i Tá Dũng đ c s ng sót.

Hai trái bom Daisy Cutter t i mặt tr n d u giấy

Sau ngày 30.4.1975, t i H i ngo i Nhà văn Ph m Hu n có ph ng v n Trung T ng Nguy n Văn Toàn, nguyên T L nh Quân Đoàn III, thì đ c bi t là tr c tình hình c ng s n B c Việt t p trung đồng đ o quân s đ ti n v Sài Gòn, nh các T L nh chi n tr ng g m Chu n T ng Đ o, Chu n T ng Khôi đã đ ngh Tr ng Toán trình B T ng Tham M u xin s d ng hai trái bom Daisy Cutter và đ c ch p thu n th xu ng D u Giấy trong đêm 15.4.

Bom Daisy Cutter còn đ c g i là bom con heo hay là bom ti u nguyên t , có chi u dài và chi u cao g n t ng đ ng v i v n t i c Hercule C.130. Bom có tr ng l ng 7 t n bao g m v b c và 15.000 cân anh TNT. Bom con heo dùng đ m bãi đáp cho các S Đoàn hay L Quân trong b t c đ a th nào và có hi u qu sát h i trong vùng v i đ ng kính 5 d m Anh.

Ngay sau khi Chi n Đoàn 52 tan hàng, B c Việt t p trung t ng ng i, pháo,tăng chu n b phá tuy n H ng L c ti n v Sài Gòn, thì cũng ngay lúc đó, vào lúc 10 gi sáng 16.4, hai v n t i c C-130 mang hai trái bom kh ng l , xu t phát t phi đ o 39 t i Phi Tr ng Tân S n Nh t, th xu ng vùng t p trung quân c a B c Việt ch y t Ki m Tân v D u Giấy, khi n cho h n 6.000 quân b th ng vong, nhi u tăng, pháo b phá h y. Đ i quân c a B c Việt b r i lo n trong 3 ngày li n, và B c Việt cũng nh M t Tr n Gi i Phóng Mi n Nam la làng r ng M tr l i tham chi n t i Mi n Nam. Ngoài ra cũng t i Long Khánh, nhi u l n Không Quân Việt Nam s d ng bom CBU55 khi n cho c ng s n B c Việt b thi t h i n ng n .

Quân L c Việt Nam C ng Hòa rút kh i Long Khánh

V i v i c rút b Long Khánh trong khi các Đ n V t i đây v n còn gi nguyên đ c v trí chi n đ u (ngo i tr Chi n Đoàn 52 t i D u Giấy) cũng có nhi u ngu n tin khác nhau. Nh ng theo l i T ng Nguy n Văn Toàn, thì chính ông đã đ ngh v i B T ng Tham M u quy t đ nh rút b Long Khánh, vì phòng tuy n này không th gi đ c lâu, h n n a c ng s n Hà N i tr c nh ng th t b i th m thê, đã cho thay đ i k ho ch t n công Sài Gòn, b ng chi n đ ch 2: T n công Biên Hòa, Ph c Tuy, Tây Ninh và Bình D ng. Do đó trên Long Khánh không còn là mặt v trí chi n l c quan tr ng, nên t t c các L c L ng tham chi n t i đây ph i rút v Biên Hòa, tái ph i trí l p phòng tuy n m i.

Sau 12 ngày ác chi n đ m máu, cõng sự n Bc Việt thõng vong hõn 10.000 ngõõ i, gõn 37 chi n xa bõ tiêu hõy tõ i chõ (theo tài liõu cõa Harry G. Summer Jr trong tác phõ m Histocal Atlas of Vietnam War), ngõõ i trõ Trung Đõn 52 Bõ Binh tõ n thõ t 60% Quõn sõ, Quõn Lõc Việt Nam Cõng Hõa tõ i đây thiõ t hõ i khoõng 30%. Nhõng Long Khánh võ n đõng võng. Tin thõng trõn bay võ Sài Gòn, nhõ nhõng gáo ngõõ c lõ nh tõ t vào mõ t bõ n trí thõ c phõ n chiõ n, nên cũng đõnh cú i đõu kính phõ c tinh thõ n bõ t khuõ t cõa ngõõ i Việt Nam, bõ i vì đây là chiõ n thõng võ đõ i cuõ i cũng cõa Quõn Lõc Việt Nam Cõng Hõa trõõ c khi bõ rã ngũ.

Mõõ i giõ sáng ngày 20.4.1975, lõ nh rút ra khõ i Xuân Lõc đõõ c ban hành. Tõ t cõ các Lõc Lõõng tham chiõ n tõ i đây dùng Liõn Tõ nh Lõ 2, phát xuõ t tõ Ngã Ba Tân Phong, Long Giao võ Phõõ c Tuy. Đõn quõn chia thành ba cánh: Sõ Đõn 18 Bõ Binh, Tiõu Khu Long Khánh và Lõ Đõn 1 Dù.

Trong cuõ c lui quõn này, Lõ Đõn 1 Dù bõ thiõ t thõ i và nguy hiõ m nhõ t vì là Đõn Võ đõõ n hõ u lõ i đõng giao chiõ n võ i cõng quõn tõ i Bõ Đõ nh. Trong khi chiõ n cuõ c đõng ác liõ t thì 7 giõ 30 đẽm 20.4.1975 cõ lõ nh rút quõn giõ a lúc Thõõng Binh và Tõ Thi cũng chõ a đõõ c di tõ n. Đây là lõ n thõ hai, các Đõn Võ Dù bõ t buõ c phõ i bõ lõ i Đõng Đõ i nhõ hõ đã cõ n rãõng bõ lõ i năm 1972 tõ i Hõ Lào. Đõ i võ i ngõõ i cõn sõng, đõõ n đõõng 40 cây sõ xác ngõõ i trong rõõng cao su đã nghõ t ra tõ i Quõc Lõ 1, là cái cõ a đõ a ngõ c phõ i võõ t qua. Tõ t cõ các thõ m trõng trẽn đõu là oan khiẽn bi thiõ t cõ a ngõõ i Lính Việt Nam Cõng Hõa.

Chín giõ tõ i, các Tiõu Đõn Dù mõ i ra tõ i Quõc Lõ 1 và hoõ t cõ nh đã diõ n ra. Đó là các con chiẽn đõng bào Việt, Nùng, Thái, Mõõng tõ i các õp Bõ Đõ nh, Bõ Toàn, Bõ Hòa đã tõ p trung sõ n hai bên võ đõõng đõ theo chân lính di tõ n. Thì ra ngõõ i Lính Việt Nam Cõng Hõa trong suõ t hai mõõ i năm cõ m sũng, giõ ngõõ c, giúp dân. Và tình Quõn Dân thõ m thiõ t chõ đõõ c đõng bào miõ n Nam nhõ tõ i khi bõ võõ t cõng đõ n vào chân tõõng hay chém giõ t dã man nhõ hõ i Tõ t Mõ u Thân 1968, mùa Hẽ Đõ Lõ a 1972 và nhõng ngày mõ t nõõ c 1975. Hà Nõ i biõ t đõõ c dân chúng miõ n Nam, tuyõ t đõ i chán ghết cõng sõ n nên trong suõ t cuõ c chiõ n khõng ngõ t khuõ y phá, đõu đõ c xuõn tõ c. Liõn Tõ nh Lõ 2 tõ Tân Phong võ Bà Rõ a, tõ lâu đã bõ bõ hoang nên khõng phõ i là chuyõ n bình thõõng cõ a mõ t đõn quõn di tõ n cõ dân chúng lõ n lõ n. Bõ i võ y ngay trong đẽm rút quõn 20.4.1975, Trung Tá Lê Quang Đõ nh, Tiõu Đõn Phó Tiõu Khu Long Khánh đã bõ tõ thõõng võ B-40 cõ a võõ t cõng trong khi Đõn Quõn đõng di chuyõ n. Lõ Đõn 1 Dù rút lui sau cũng, chõ cõ Tiõu Đõn 3 Pháo Binh Dù đõõ c Đõ i Đõ i Trinh Sát Dù bõ o võ di chuyõ n trẽn đõõng lõ, cõn các Tiõu Đõn tác chiõ n thì mõ đõõng bõ c sũ trong rõõng.

Bõ n giõ sáng ngày 21.4.1975 tõ i õp Qui Cõ gõ n ranh giõ i Long Khánh Phõõ c Tuy, Tiõu Đõn 3 Pháo Binh Dù và Đõ i Đõ i Trinh Sát Dù bõ hai tiõu đõn võõ t cõng phõ c kích. Pháo Đõ i C và Đõ i Đõ i Trinh Sát Dù bõ o võ hõ u hõ t bõ thõõng vong trõõ c biõ n ngõõ i. Cánh quõn đi đõu cõ a Tiõu

Đoàn 9 Dù cũng đóng ở nơi này và vì thế công nhân khi vào thung lũng Yarei ở chân núi Cam Tiêm. Ngoài những thi thể họ còn thấy trên, của lực lượng quân hoàn toàn bị thất bại. Số Đoàn 18 Bộ Binh được chia thành và phòng thủ tuyến miền Đông Thủ Đức, từ Thủ Kho Long Bình đến Kho Đền Thành Tuy Hòa, tiếp cận với Lực Lượng Trừng Bộ Binh Thủ Đức, Trừng Thiệt Giáp Long Thành. Riêng Lực lượng 1 Dù trách nhiệm bảo vệ Quốc Lộ 14.

Ngày 25.4.1975 Trung Đoàn 8/Số Đoàn 5 Bộ Binh được chuyển về Lai Khê (Bình Dương), Lực lượng 3 Xung Kích lui về bảo vệ Biên Hòa và làm nhiệm vụ Trung Đoàn 43 Bộ Binh /Số Đoàn 18 Bộ Binh lại được điều lên tuyến đầu ở Thủ Kho Long Bình để ngăn chặn sự tiến công, từ đó đưa ra lệnh chiến đấu cho tất cả khi Đồng nghĩa Văn Minh ra lệnh đầu hàng lúc 11 giờ 30 ngày 30.4.1975. Chủ tịch Thủ Kho Lê Minh Đức và Bộ Tư Lệnh Số Đoàn 18 Bộ Binh đóng Bộ Chỉ huy Doanh sát Căn Cứ Hội Quân Cát Lái ngày ngày nhìn thiên hạ biến chuyển ra ngoài quốc gia bằng tàu thuyền và dĩ nhiên ông cũng như Binh Lính của Số Đoàn 18 Bộ Binh cũng có thể biến chuyển dễ dàng. Những người đã ở lại cùng với đồng bào, đến sau ngày 1.5.1975, cái giá máu mà các Thủ Kho Lãnh, trong đó có Thủ Kho Đức, Thủ Kho Khôi, đã phải gánh chịu là sự hành hạ, đầy ắp, sự tàn nhẫn trong các trại tù ở miền Nam ra mắt miền Bắc, sát biên giới Việt-Hoa-Lào cho đến đầu thập niên 90, vẫn còn giam giữ tù nhân ở Z.30 D Hàm Tân.

Cuộc chiến đã tàn phá theo năm tháng, gần 1/4 thế kỷ, những người Việt cộng vẫn không có thể do đó thế, cảm giác đói ăn mặc và tình trạng đói rách càng lúc càng thêm trầm trọng. Tất cả đều do sự xuống dốc của lập trường quyên, sự tham lam quá đáng của bọn cán bộ và nòi bất nhân của những kẻ thù Việt Nam.

Ngày nay, ai dễ dàng xuôi ngược trên những nẻo đường Quê Hương lại khó xa xa, tất cả những Bộ của Thủ Trừng Hội Nai đến các miền Bàu Cá, Trừng Bom, Thủ Kho Long Bình, Ngã Ba Đầu Giấy, lên Cao Nguyên xuống miền Trung...Không biết họ có còn nhớ chăng những ngày lao đao làm đến nỗi của Đột Nổi trong năm 1975? Cũng chính từ miền đất Thủ Kho Khánh này, vào tháng 4 năm 1975, trước sự trở trở hành, bất nhân, bất nghĩa của bọn công nhân miền Bắc. Những miền Nam đã thức sự phản n, nên đứng lên để chiến đấu với công nhân trong 12 ngày.

Toàn bài nói lên quy luật tâm của người Chiến Sĩ lúc ra đi, thế quét sạch quân thù, không hề tiếc đến thân mình. Tuy công nhân Bắc Việt đã công chính để lại miền nam

